

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2022/DSST

Ngày: 30/3/2022

V/v: “Tranh chấp hợp
đồng dân sự về góp hụi”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé
2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2021/TLST- DS ngày 24 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2022/QĐST-DS ngày 16/3/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (Vắng mặt có lý do).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971

Ông Thạch Đa R, sinh năm 1971

Cùng Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/10/2021 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Thạch Thị Th trình bày: Vào ngày 30/11/2017 đương lịch chị có tham gia góp hụi do ông Thạch Đa R và bà Nguyễn Thị H làm đầu thảo loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 19 hụi viên cùng tham gia, chị có tham gia 01 phần tên trong danh sách hụi chị tên là Đen D, hình thức khui hụi ai bỏ thăm cao nhất thì sẽ được hốt hụi, trong đây hụi này chị có đóng cho đầu thảo được 08 lần hụi sống với tổng số tiền là 17.880.000 đồng. Nay chị yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R phải có trách nhiệm hoàn trả cho chị số tiền hụi bằng 17.880.000 đồng, chị không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R vắng mặt từ khi tòa án thụ lý cho đến khi xét xử nên không có lời trình bày.

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

- *Tài liệu do nguyên đơn cung cấp:* Danh sách hội (bản pho to).
- *Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp:* danh sách hội.

Những tình tiết các bên thống nhất và những tình tiết các bên không thống nhất:

Do bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý cho đến khi xét xử nên Hội đồng xét xử không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Thạch Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Thạch Thị Th, bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình tố tụng chị Thạch Thị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hội sống đã đóng được 08 lần với tổng số tiền là 17.880.000 đồng chị không yêu cầu tính lãi. Bị đơn bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R vắng mặt từ khi tòa án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, tuy nhiên quá trình hòa giải do hòa giải viên phụ trách thì bà Nguyễn Thị H có cung cấp danh sách hội mở ngày 30/11/2017 loại hội 5.000.000 đồng khai theo vụ lúa có 19 phần trong đó chị Thạch Thị Th đứng tên ở vị trí thứ 02 tên là Đen D và tại tờ tường trình ngày 26/11/2021 bà H thừa nhận có còn nợ tiền hội của chị Th bằng 17.880.000 đồng khi nào các hội viên còn nợ tiền hội của bà trả cho bà thì bà sẽ trả cho chị Th. Như vậy có cơ sở chị Th có tham gia góp hội cùng với bà H và có đóng hội sống cho bà H như trình bày. Vì vậy buộc bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hội còn nợ cho chị Th là có cơ sở. Do chị Th không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[3]. Đối với ông Thạch Đa R mặc dù mọi giao dịch góp hội đều do bà H giao dịch với các hội viên, tuy nhiên giữa ông với bà H còn tồn tại mối quan hệ chồng và hiện đang còn sống chung với nhau, giao dịch chơi hội giữa bà H với chị Th là giao dịch trong thời kỳ hôn nhân giữa vợ chồng ông và bà H vì vậy buộc ông Thạch Đa R phải có trách nhiệm liên đới cùng với bà Nguyễn Thị H trả số tiền hội cho chị Thạch Thị Th là có cơ sở.

Từ những nhận định trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Th.

Về án phí buộc bà Nguyễn Thị H và ông Thạch Đa R phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

3

